

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2023/HSST

Ngày: 06/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hanh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đoàn Văn Hộ

2. Bà Vũ Kim Hoa

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Mạnh Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2023/TLST- HS ngày 16 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2023/QĐXXST- HS ngày 22/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: Đàm Văn P, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày 15 tháng 9 năm 1984 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; HKTT và chỗ ở hiện nay: xóm 4, xã C, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đàm Văn L (đã chết); Con bà: Hoàng Thị D - sinh năm 1948 (trú tại: xóm 4, xã C, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Vợ: Đàm Thị T - sinh năm 1991 (đã ly hôn); Con: có 01 con, sinh năm 2010; Anh, chị, em ruột: có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ ngày 18/01/2023 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hoàng Văn L - sinh năm 1985 (trú tại: xóm 4, xã C, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 19 giờ 00 phút ngày 18/01/2023, Đàm Văn P ngồi uống nước tại khu vực đầu cầu Nà Cạn thuộc phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng thì gặp 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi, dáng người giống nghiện nên hỏi mua Heroine để sử dụng cho bản thân. Người này đồng ý, P đưa cho người đàn ông này số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*). Người này cầm tiền rồi bảo P đi theo, P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVES, màu đen, biển kiểm soát 11U1 – 04099 đi theo người đàn ông này đến khu vực gần đường tròn phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng thì dừng lại. Tại đây người đàn ông bảo P đứng đợi rồi người này đi khoảng 30 phút sau quay lại đưa cho P 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, bên trong có 01 (một) giấy gói vệ sinh màu trắng, bên trong là lớp giấy bạc màu trắng chứa Heroine. Sau khi mua được Heroine, P điều khiển xe mô tô đi về nhà để sử dụng. Khi đi đến khu vực tổ 3, phường N, thành phố Cao Bằng thì bị Công an phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, bên trong có 01 (một) gói giấy vệ sinh màu trắng, bên trong là lớp giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột (P khai nhận là Heroine) có khối lượng 0,21g (không phải hai mốt gam), thu giữ trong túi quần phía trước bên trái P đang mặc; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVES, màu đen, biển kiểm soát 11 U1 – 04099, xe cũ đã qua sử dụng.

Ngày 19/01/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 36 đối với vật chứng của vụ án. Tại Bản kết luận giám định số 64/KL-KTHS ngày 27/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.*

Tại bản Cáo trạng số: 81/CT-VKSTP ngày 12/5/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Đàm Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhất trí với trọng lượng ma túy bị thu giữ và kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình giải quyết vụ án. Về vật chứng, tài sản bị thu giữ bị cáo không có ý kiến gì.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVES, màu đen, biển kiểm soát 11U1 – 04099, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là Hoàng Văn L, là bạn của Đàm Văn P. L cho P mượn xe mô tô làm phương tiện đi lại phục vụ công việc và không biết việc P sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy. Do vậy, ngày 14/4/2023 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô cho L. Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn L có đơn xin xét xử vắng mặt, không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Đề nghị xử phạt bị cáo từ 13 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: “Tang vật cân quả tang vụ Đàm Văn P, sinh năm 1984; HKTT: xóm 4, xã C, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, có hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 18/01/2023”; 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long; 01 (một) gói giấy vệ sinh màu trắng; 01 (một) gói giấy bạc màu trắng (theo quyết định chuyển vật chứng).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm với số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) để sung quỹ nhà nước.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Vào hồi 20 giờ 00 phút ngày 18/01/2023, tại tổ 03, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Tổ công tác Công an phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng phát hiện, bắt quả tang Đàm Văn P đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,21g (*không phải hai mươi một gam*) Heroine.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy. Như vậy, hành vi của bị cáo Đàm Văn P đã đủ yếu tố cấu

thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng là người nghiện ma túy.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an trên địa bàn, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội khác nên cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Bị cáo là người có thời gian dài sử dụng ma túy, không có ý thức cai nghiện và tự cải tạo bản thân nên cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự còn quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 14/4/2023 cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVES, màu đen, biển kiểm soát 11U1 – 04099 cho Hoàng Văn L, do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tại phiên tòa, ông L có đơn xin xét xử vắng mặt, không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đặt ra vấn đề xem xét.

[7] Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Đối với 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: “Tang vật cân quả tang vụ Đàm Văn P, hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 18/01/2023”. Xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long; 01 (một) gói giấy vệ sinh màu trắng (theo quyết định chuyển vật chứng), thực tế khi nhận là mẫu giấy vệ sinh màu trắng; 01 (một) gói giấy bạc màu trắng (theo quyết định

chuyển vật chứng), thực tế khi nhận là mẫu giấy bạc màu trắng. Xét thấy đây là vật bị cáo sử dụng để tàng trữ ma túy, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc số ma túy Đàm Văn P khai nhận được mua với một người đàn ông không quen biết, việc trao đổi mua bán ma túy không ai biết và chứng kiến nên không đủ căn cứ để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Các ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố: Bị cáo Đàm Văn P phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Đàm Văn P 15 (mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 18/01/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn L không yêu cầu nên không đặt ra vấn đề xem xét.

3. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: “Tang vật cân quả tang vụ Đàm Văn P, sinh năm 1984; HKTT: xóm 4, xã C, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, có hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 18/01/2023”; 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long; 01 (một) gói giấy vệ sinh màu trắng (theo quyết định chuyển vật chứng), thực tế khi nhận là mẫu giấy vệ sinh màu trắng; 01 (một) gói giấy bạc màu trắng (theo quyết định chuyển vật chứng), thực tế khi nhận là mẫu giấy bạc màu trắng.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản bàn giao vật chứng số 100 ngày 16/5/2023.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Đàm Văn P phải nộp 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thị hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hanh